TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O, TP. HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HSST
Ngày 19/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O - TP HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Bá Ngọc và Lê Huy Trọng

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh O.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thọ Thuận - Kiểm sát viên;

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/HSST- QĐTA ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Thế S *(Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam)*, sinh năm 1995; *ĐKHKTT*: Thôn Phượng Đ, xã Phụng C, huyện Chương M, TP Hà Nội; *Nơi ở*: Thôn Mục X, xã Cao D, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Lê Văn T; mẹ đẻ: Lê Thị L; Có vợ: Vũ Thị L1, sinh năm 2000; có 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2023; Gia đình có 02 người, bị cáo là con thứ hai. ***Danh chỉ bản 461/2023, lập ngày 23/12/2023 tại Công an huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội***.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Chương M, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Cướp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ tạm giam 03/10/2013, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh O. *Có mặt tại phiên toà theo lệnh trích xuất của tòa án.*

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/Bà **Trần Thị M**, sinh năm 1973

Trú tại: thôn Khảm L, xã Phúc L, huyện Mỹ Đ, TP Hà Nội

- Người làm chứng:

1/ Chị Bàn Mỹ Đ, sinh năm 2000

Trú tại: Làng M, xã Mận M, huyện Văn C, tỉnh Yên Bái.

2/ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2000

Trú tại: Thôn Quỳnh T, phường Đại Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(*Tại phiên tòa: bà M có mặt; chị C, chị H vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 16/12/2023, Lê Thế S sinh năm 1995, có hộ khẩu thường trú thôn Phượng Đ, xã Phụng C, huyện Chương M, Thành phố Hà Nội, đang ở trọ tại thôn Mục X, xã Cao D, huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội ngồi uống rượu với hai người bạn ở khu vực phố Ba T, xã Viên A, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội thì có một người bạn tên là H1 sinh năm 1973 ở phố Ba T, xã Viên A, huyện Ứng Hòa sử dụng số điện thoại 033662**** liên lạc bảo S ra chỗ cột điện cầu Lưu, phố Ba T lấy ma túy đem giao cho khách ở nhà nghỉ Bảo An 2, thôn Ngọc Đình, xã H Dương, huyện Thanh O, S sẽ được hưởng tiền công là 100.000 đồng. Sau đó S điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision, số khung RLHJK0356NY01****, số máy JK03E811****, không biển kiểm soát, đi ra chỗ cột điện cầu Lưu để lấy 03 túi ma túy gồm 02 túi ma túy "Ke" và 01 túi ma túy "Kẹo", S cất số ma túy vào túi quần dài phía trước bên phải đang mặc, rồi quay lại tiếp tục uống rượu với bạn. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, S về phòng trọ của mình ở thôn Mục X, xã Cao D, huyện Thanh O chờ điện thoại của H1. Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 17/12/2023, H1 gọi điện bảo S đi giao ma túy cho khách, còn tiền mua ma túy giữa H1 và khách mua ma túy thanh toán như thế nào thì S không biết. Sau đó S cầm theo số ma túy nêu trên, điều khiển xe máy Honda Vision, không biển kiểm soát đi đến nhà nghỉ Bảo An 2, S dựng xe máy ở khu vực cột điện, đi bộ vào gần cửa ra vào nhà nghỉ Bảo An 2. Trong khi chờ khách đến lấy ma túy, S lấy 03 túi ma túy trong túi quần bên phải thả xuống đất sát vị trí S đứng. Lúc này tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an huyện Thanh O phối hợp cùng Công an xã H Dương làm nhiệm vụ, phát hiện Lê Thế S có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra, thu giữ số ma túy S đã thả xuống đất.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh O tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Lê Thế S ở xóm Ngõ Đồng, thôn Mục X, xã Cao D, huyện Thanh O và thu giữ tại vị trí trên dát giường, phía dưới đệm cạnh tường chỗ Lê Thế S nằm ngủ 01 túi nilon zip màu trắng, kích thước (4x4)cm, bên trong chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Vật chứng, tài sản thu giữ:

- 01 túi nilong màu trắng viền đỏ kích thước (3,5x2,5)cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trăng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1;

- 01 túi nilong màu trắng viền đỏ (túi zip) kích thước (3x3)cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1;

- 01 túi nilong màu trắng viền xanh (túi zip) kích thước (4x4)cm bên trong chứa ba viên nén màu xám nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1;

- 01 túi nilong zip màu trắng, kích thước (4x4)cm, bên trong chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2;

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, số khung RLHJK0356NY01****, số máy JK03E811****, không biển kiểm soát;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Pro màu xanh, số sim 08532*****, số IMEI: 35307511021****.

Tại bản kết luận giám định số 8376/KL-KTHS ngày 24/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

- Tang vật trong niêm phong ký hiệu M1 gồm:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,78 gam.

+ 03 viên nén màu xám bên trong 01 túi nilong viền xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,42 gam.

- Tang vật trong niêm phong ký hiệu M2 gồm:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,44 gam.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 01 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, TP Hà Nội truy tố bị cáo Lê Thế S về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thế S từ 30 đến 36 tháng tù, được trừ thời hạn tạm giữ tạm giam.

Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, các con còn nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì thư bên trong có chứa chất ma túy được hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Pro màu xanh, số sim 08532*****, số IMEI: 35307511021**** của Lê Thế S.

Trả lại cho bà Trần Thị M chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, số khung RLHJK0356NY01****, số máy JK03E811****, không biển kiểm soát.

Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai không bị oan, không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Đối với sự vắng mặt của người làm chứng. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

{2} *Về nội dung:* Tại phiên tòa bị cáo Lê Thế S đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ ngày 16/12/2023, Lê Thế S được một người bạn tên H1 gọi điện bảo S ra chỗ cột điện cầu Lưu, phố Ba T, xã Viên A, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội lấy ma túy đem giao cho khách ở nhà nghỉ Bảo An 2, thôn Ngọc Đình, xã H Dương, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội, S sẽ được hưởng tiền công là 100.000 đồng, tiền mua ma túy giữa H1 và khách

mua ma túy thanh toán như thế nào thì S không biết. Sau đó S điều khiển xe máy Honda Vision, không biển kiểm soát đến chỗ cột điện cầu Lưu, phố Ba T lấy được 02 túi ma túy Ketamine có tổng khối lượng 1,78 gam, 01 túi ma túy MDMA có khối lượng 1,42 gam. Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 17/12/2023, S mang số ma túy nêu trên đến nhà nghỉ Bảo An 2 để giao cho khách mua ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, hành vi của Lê Thế S đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

{2} *Về tính chất, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nội dung khác của vụ án*: Xét thấy đây là vụ án nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý. Tội phạm còn là nguyên nhân phát sinh thêm nhiều tệ nạn khác trong xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo ở chỗ quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Về nguồn gốc số ma túy Lê Thế S trình bày đối tượng tên H1 sinh năm 1973 ở phố Ba T, xã Viên A, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội sử dụng số điện thoại 033662**** liên lạc bảo S đi lấy 1,78 gam ma túy Ketamine, 1,42 gam MDMA ở khu vực cột điện cầu Lưu, phố Ba T, xã Viên A, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội và đến nhà nghỉ Bảo An 2 ở thôn Ngọc Đình, xã H Dương, huyện Thanh O giao số ma túy này cho khách. Kết quả thu giữ điện tín thể hiện thông tin chủ thuê bao số điện thoại 033662**** là Phan Anh Ki sinh năm 1979, trú tại thôn Hương Tân, xã Diễn Kỷ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Anh Ki trình bày từ trước đến nay không sử dụng số điện thoại 033662**** và không biết ai đang sử dụng số điện thoại này. Ngoài ra cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công an xã Viên A, huyện Ứng Hòa nhưng không xác định được đối tượng tên H1 sinh năm 1973 sinh sống tại phố Ba T, xã Viên A nên không có căn cứ làm rõ đối tượng để xử lý.

Quá trình khám xét khẩn cấp phòng trọ của Lê Thế S ở xóm Ngõ Đồng, thôn Mục X, xã Cao D, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội, cơ quan điều tra có thu giữ 0,44 gam ma túy Ketamine. S trình bày số ma túy này S mua của đối tượng tên H1 nêu trên để sử dụng cho bản thân. Do lượng ma túy chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và S không có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251 và 252 của Bộ luật Hình sự nên ngày 15/3/2024, Công an huyện Thanh O quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định

về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội là có căn cứ.

Đối với người mua ma túy, Lê Thế S trình bày không trực tiếp liên lạc, không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ tiến hành xác minh, làm rõ đối tượng để xử lý.

{4} *Về vật chứng của vụ án:*

- Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy bên trong phong bì thư được hoàn lại sau giám định của phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội gồm 01 phong bì thư niêm phong có chữ ký của Lê Thế S, đồng chí Nguyễn Văn Vinh, giám định viên Trần Ngọc Chinh; 01 phong bì thư niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thị H, đồng chí Nguyễn Văn Vinh, giám định viên Trần Ngọc Chinh.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Pro màu xanh, số sim 08532*****, số IMEI: 35307511021**** của bị cáo sử dụng để liên lạc lấy ma túy đi bán.

- Về nguồn gốc chiếc xe máy Lê Thế S, chị Vũ Thị L1 sinh năm 2000 (vợ của S) và bà Trần Thị M (mẹ vợ của S) sinh năm 1973, cùng trú tại thôn Khảm L, xã Phúc L, huyện Mỹ Đ, Thành phố Hà Nội đều trình bày chiếc xe máy này là của bà M nhờ S mua hộ ngày 01/01/2023, bà M là chủ sở hữu hợp pháp. Bà M cho S mượn xe máy để làm phương tiện đi lại và không biết S sử dụng chiếc xe máy này đi bán ma túy nên cần trả lại cho bà M chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, số khung RLHJK0356NY01****, số máy JK03E811****, không biển kiểm soát đã thu giữ.

{4} *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hai con còn nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

{5} *Án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: **Lê Thế S** phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Lê Thế S** 30 *(ba mươi)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/12/2023.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy được hoàn lại sau giám định của phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội có chữ ký của Lê Thế S, đồng chí Nguyễn Văn Vinh, giám định viên Trần Ngọc Chinh.

+ 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy được hoàn lại sau giám định của phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội có chữ ký của Nguyễn Thị H, đồng chí Nguyễn Văn Vinh, giám định viên Trần Ngọc Chinh.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Pro màu xanh, số sim 08532*****, số IMEI: 35307511021**** của Lê Thế S.

- Trả lại cho bà Trần Thị M: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, số khung RLHJK0356NY01****, số máy JK03E811****, không biển kiểm soát.

Theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/4/2024 giữa Chi cục thi hành án Dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh O, TP Hà Nội.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Lê Thế S phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 19/4/2024.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội
- Sở Tư pháp TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh O;
- Cơ quan CSĐT -CAH.Thanh O;
- Chi cục THADS huyện Thanh O;
- UBND xã Phụng C;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

NGUYỄN TIẾN DŨNG